

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THỐNG NHẤT  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 26-4-2024

V/v: “*Tranh chấp thay đổi người trực tiếp  
nuôi con sau khi ly hôn*”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỐNG NHẤT, TỈNH ĐỒNG NAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Châu Ngọc Hà

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Thắm

Bà Phạm Thị Lan

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Quách Thị Khuyến là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:* Bà Lê Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2024, tại Hội trường A - Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 108/2023/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 11 năm 2023, về việc “*Tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn*”; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 3 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 38/2024/QĐST-HNGĐ ngày 12 tháng 4 năm 2024, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Anh Trần Đức B sinh năm 1980 (Vắng mặt)

Địa chỉ: 40/A1, ấp Đ, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

2. *Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị Bích V sinh năm 1987 (Vắng mặt)

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Địa chỉ: 40/A1, ấp Đ, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Địa chỉ liên lạc: Số 500/19, ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**- Tại đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn - anh Trần Đức Bào trình bày:**

Trước đây anh B và chị V là vợ chồng nhưng đã ly hôn theo Bản án số 50/2019/HNGĐ-ST ngày 13/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất. Sau khi ly hôn thì vợ chồng nhận thấy vẫn còn tình cảm nên đã quay lại đoàn tụ với nhau và đăng ký kết hôn ngày 08/3/2022 tại UBND xã G, huyện Thống Nhất. Tuy nhiên sau khi chung sống với nhau vợ chồng tiếp tục xảy ra mâu thuẫn nên anh B

và chị V đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 125/2023/QĐST-HNGĐ ngày 19/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất.

Theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 125/2023/QĐST-HNGĐ ngày 19/4/2023 thì 04 con chung gồm các cháu Trần Nguyễn Thành D, sinh ngày 15/01/2006, cháu Trần Quỳnh A, sinh ngày 11/9/2009, Trần Quỳnh H, sinh ngày 12/11/2010 và Trần Nguyễn Anh T, sinh ngày 15/5/2016 đều giao cho chị V trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh B có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 6.000.000đ (sáu triệu đồng).

Tuy nhiên sau khi ly hôn thì các cháu đều trực tiếp sống cùng anh B tại địa chỉ số 40/A1, ấp Đ, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai và được anh B chăm sóc, nuôi dưỡng ổn định về mọi mặt còn chị V đã kết hôn với người khác không quan tâm chăm sóc cho các con và chị V không có nơi ở ổn định.

Nay anh B yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi các cháu Trần Quỳnh A, Trần Quỳnh H và Trần Nguyễn Anh T từ chị V sang cho anh B trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm thời anh B không yêu cầu chị V cấp dưỡng nuôi con.

Hiện nay nghề nghiệp của anh B làm tại xưởng chuỗi và chạy xe tải, thu nhập trung bình mỗi tháng khoảng 12.000.000đ (mười hai triệu đồng), thực tế lương của tôi như thế nào anh B khai như vậy chứ không có bảng lương cung cấp cho Tòa án. Về nơi ở thì hiện anh B đang sinh sống và quản lý căn nhà cấp 4 tại địa chỉ số 40/A1, ấp Đ, xã G, huyện T, đây là căn nhà bố mẹ trước khi chết để lại cho anh B nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Vì vậy anh đủ khả năng chăm sóc các con chung.

**- *Tại bản tự khai và biên bản lấy lời khai bị đơn chị Nguyễn Thị Bích V trình bày:***

Chị V thừa nhận trước đây anh B và chị V là vợ chồng nhưng đã ly hôn theo Bản án số 50/2019/HNGĐ-ST ngày 13/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất. Sau khi ly hôn thì vợ chồng đã quay lại đoàn tụ với nhau và đăng ký kết hôn ngày 08/3/2022 tại UBND xã G, huyện Thống Nhất. Tuy nhiên sau khi chung sống với nhau vợ chồng tiếp tục xảy ra mâu thuẫn nên anh B và chị V đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 125/2023/QĐST-HNGĐ ngày 19/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất.

Về con chung: Vợ chồng có 04 con chung gồm các cháu Trần Nguyễn Thành D, sinh ngày 15/01/2006, cháu Trần Quỳnh A, sinh ngày 11/9/2009, Trần Quỳnh H, sinh ngày 12/11/2010 và Trần Nguyễn Anh T, sinh ngày 15/5/2016. Khi ly hôn giao 04 (bốn) cho chị V trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh B có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 6.000.000đ (sáu triệu đồng).

Sau khi ly hôn thì các cháu sống trực tiếp với chị V nhưng từ tháng 6 năm 2023 đến nay thì do chị V không có nhà ở ổn định nên các con chung gồm cháu A, H, T chuyển về sống với anh B tại địa chỉ 40/A1, ấp Đ, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai đến nay. Chị V nhận thấy anh B chăm sóc tốt cho các con về mọi mặt nhưng mỗi lần đến thăm các con thì anh B ngăn cản không cho vào nhà và hiện anh B đang làm thủ tục đi nước ngoài không chăm sóc được cho các con, thực tế như thế nào chị V khai như vậy chứ không có chứng cứ chứng minh. Vì vậy chị V không

đồng ý theo yêu cầu khởi kiện của anh B về việc thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Anh, Hương, Thư từ chị V sang anh B.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai phát biểu quan điểm:***

- *Về việc chấp hành pháp luật tố tụng:* Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án được thực hiện đúng với quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng cả nguyên đơn và bị đơn đều không đến tham dự (nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt; bị đơn vắng mặt không rõ lý do) nên đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

- *Về nội dung vụ án:* Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

+ Về án phí: Anh B phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Kiểm sát viên không kiến nghị khắc phục hay bổ sung gì khác.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

#### **[1] Về tố tụng:**

[1.1] *Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:* Nguyên đơn yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung chưa thành niên sau khi ly hôn. Vì vậy quan hệ pháp luật được xác định là “Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn” theo quy định tại khoản 3 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự.

Thời điểm Tòa án thụ lý giải quyết vụ án bị đơn đang cư trú, sinh sống tại xã Gia Tân 2, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai. Vì vậy căn cứ theo điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự xác định vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.

[1.2] *Về việc xét xử vắng mặt các đương sự:* Tại phiên tòa, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng cả nguyên đơn và bị đơn đều vắng mặt (nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt; bị đơn vắng mặt không rõ lý do). Căn cứ khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] **Về nội dung vụ án:** Anh Trần Đức B và chị Nguyễn Thị Bích V có 04 (bốn) con chung là các cháu Trần Nguyễn Thành D, sinh ngày 15/01/2006, cháu Trần Quỳnh A, sinh ngày 11/9/2009, Trần Quỳnh H, sinh ngày 12/11/2010 và Trần Nguyễn Anh T, sinh ngày 15/5/2016. Khi ly hôn giao 04 (bốn) cho chị V trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh B có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 6.000.000đ (sáu triệu đồng). Nay anh B yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi

người trực tiếp nuôi cháu A, H, T từ chị V sang cho anh B nuôi dưỡng nhưng bị đơn chị V không đồng ý với yêu cầu anh B.

Xét thấy sau khi ly hôn chị V không trực tiếp nuôi dưỡng cháu A, H, Thu, bản thân chị V không có nơi cư trú ổn định nên từ tháng 9 năm 2023 đến nay các cháu A, H, T trực tiếp sống chung với anh B.

Về thu nhập: Hiện nay anh B có thu nhập, công việc ổn định đủ khả năng nuôi dưỡng các con chung. Chị V hiện nay chỉ làm nội trợ, hiện đã có con riêng và do con còn nhỏ nên chưa có nghề nghiệp.

Mặt khác hiện các cháu A, H, T đã đủ 07 tuổi và đều có nguyện vọng được sống chung với anh B để ổn định cuộc sống.

Từ những phân tích trên, cho thấy để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của co chưa thành niên thì yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn của anh B là có cơ sở chấp nhận theo quy định tại Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Về cấp dưỡng nuôi con: Do anh B được giao trực tiếp nuôi dưỡng cháu Anh, Hương, Thu nên chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn của anh B đối với con chung theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 125/2023/QĐST-HNGĐ ngày 19/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất là đúng theo quy định tại khoản 3 Điều 118 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Anh B không yêu cầu chị V cấp dưỡng nuôi con nên Tòa án không giải quyết.

[3] **Về án phí:** Nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

[4] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất về đường lối giải quyết vụ án phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[5] **Về quyền kháng cáo:** Các bên đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ khoản 3 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 227; Điều 238; Điều 266; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Áp dụng Điều 58; Điều 69; Điều 70, Điều 81; Điều 82; Điều 83 và Điều 84, khoản 3 Điều 118 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

**Tuyên xử:** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn – anh Trần Đức Bảo về việc “*Tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn*”.

Giao các cháu Trần Quỳnh A, sinh ngày 11/9/2009, Trần Quỳnh H, sinh ngày 12/11/2010 và Trần Nguyễn Anh T, sinh ngày 15/5/2016 cho anh Trần Đức B

trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Tạm thời chị V không phải cấp dưỡng nuôi con.

Chị Nguyễn Thị Bích V được quyền qua lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở. Vì lợi ích của con chung các đương sự được quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

4. *Về án phí*: Anh Trần Đức B phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ từ tiền tạm ứng án phí sang nộp án phí theo biên lai thu số 0002498 ngày 17 tháng 11 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai. Anh B đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. *Về quyền kháng cáo*: Nguyên đơn và bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Thống Nhất;
- CC THADS huyện Thống Nhất;
- UBND xã G, huyện Thống Nhất;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Châu Ngọc Hà**